

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 202/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày 25 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh kế hoạch bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2024 và kéo dài thời gian bố trí vốn dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 18

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 4/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 108/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về giám sát chuyên đề “Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030”;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính Phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 154/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương và đối ứng ngân sách tỉnh năm 2024 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình;

Xét Tờ trình số 1907/TTr-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2024 và kéo dài thời gian bố trí vốn dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2024 và kéo dài thời gian bố trí vốn dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 25 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch Đầu tư, Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực THĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các Ban, tổ đại biểu và các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Bình, Đài PT-TH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Trần Hải Châu

PHỤ LỤC

Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2024 và kéo dài thời gian bố trí vốn dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình

(Kèm theo Nghị quyết số 202/NQ-HĐND ngày 25/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên dự án/Nội dung	Địa điểm đầu tư	Thời gian bố trí vốn		Kế hoạch 2021 - 2025	Tổng số vốn bố trí đến nay		Điều chỉnh KH vốn năm 2024		KH vốn năm 2024 sau điều chỉnh	Đơn vị thực hiện
			Đã phê duyệt	Điều chỉnh		Tổng số	Năm 2024	Giảm	Tăng		
Tổng cộng					35.200	26.758	4.360	2.180	2.180	4.360	
I	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch (tại Nghị quyết số 154/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh)				12.500	4.360	4.360	2.180	1.919	4.099	
	Hỗ trợ tu bổ, tôn tạo cho mỗi di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số				12.500	4.360	4.360	2.180	1.919	4.099	
1	Tu bổ, tôn tạo Di tích quốc gia đặc biệt Công trời, xã Dân Hóa, huyện Minh Hóa	Xã Dân Hóa, huyện Minh Hóa	2024-2025	2024-2025	6.250	2.180	2.180	2.180		0	Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Quảng Bình
2	Tu bổ, tôn tạo Di tích quốc gia thuộc hệ thống di tích đường Trường Sơn	Huyện Minh Hoá, huyện Lệ Thủy	2024-2025	2024-2025	6.250	2.180	2.180		1.919	4.099	Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Quảng Bình
II	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt (tại Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh)				22.700	22.398			261	261	
	Đầu tư công trình nước sinh hoạt tập trung				22.700	22.398			261	261	
3	Nước sinh hoạt tập trung bản Mới, bản Xà Khía, bản Tăng Ký	Xã Lâm Thủy, huyện Lệ Thủy	2022-2023	2022-2024	5.500	5.427			73	73	UBND huyện Lệ Thủy

TT	Tên dự án/Nội dung	Địa điểm đầu tư	Thời gian bố trí vốn		Kế hoạch 2021 - 2025	Tổng số vốn bố trí đến nay		Điều chỉnh KH vốn năm 2024		KH vốn năm 2024 sau điều chỉnh	Đơn vị thực hiện	
			Đã phê duyệt	Điều chỉnh		Tổng số	Năm 2024	Giảm	Tăng			
4	Nước sinh hoạt tập trung bản Thượng Sơn, thôn Liên Xuân, bản Đá Chát	Xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh	2022-2023	2022-2024	5.200	5.131				69	69	UBND huyện Quảng Ninh
5	Công trình nước sinh hoạt tập trung Bản 39	Xã Tân Trạch, huyện Bố Trạch	2022-2023	2022-2024	6.000	5.920				80	80	UBND huyện Bố Trạch
6	Nước sinh hoạt tập trung thôn Thuận Hóa và Đặng Hóa	Xã Hóa Sơn, huyện Minh Hóa	2022-2023	2022-2024	6.000	5.920				39	39	UBND huyện Minh Hóa